

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
TAM NÔNG

ĐỀ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI LỚP 9 CẤP XÃ
NĂM HỌC 2025-2026

ĐỀ CHÍNH THỨC

Môn thi: Ngữ Văn

Thời gian làm bài 150 phút, không kể thời gian giao đề.
(Đề gồm 02 trang)

PHẦN I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc đoạn trích sau:

GIỮ LỬA

Ngày xưa gia đình tôi chỉ sống trên một con đò. Cha chèo chống, đẩy hàng lên nguồn xuống biển. Suốt con sông nhỏ nhưng dài chỉ có một con đò duy nhất. Cuộc sống của gia đình thật lênh đênh ghềnh thác.

Một ngày nọ, giữa sông vắng, cha đã đánh mất cái bật lửa. Phải giữ lửa trong bếp suốt chuyến đi. Tối đến, cơn mưa gió chướng làm tắt ngấm bếp lửa. Lúc tanh mưa, mẹ bới tro lạnh, chỉ còn một cục than nhỏ xíu có lửa. Mẹ nhanh chóng gom một ít rác khô, kẹp cục than vào giữa. Mẹ thổi nhẹ, cục than từ từ sáng đều. Một lúc sau nùi rác từ từ bốc khói... Bếp lại đỏ lửa. Ngồi bên bếp lửa, mẹ đã dạy tôi cách giữ lửa than cho lâu tàn, phải ủ vùi ra sao. Nhen ngọn lửa mỏng thế nào để không tắt. Mẹ bảo: “Trong cuộc đời, có lúc con chỉ có một hòn than nhỏ và ngọn lửa mỏng cuối cùng”.

Tôi không phải là một nhà thám hiểm, nhà địa chất hay thợ săn để ứng dụng cách giữ hay nhen lửa của mẹ khi ở giữa rừng hoang lạnh. Nhưng tôi sẽ có cách giữ và thắp lửa cho riêng mình.

Tôi sẽ giữ một hòn than nhỏ, ngọn lửa mỏng cho tình yêu thương, hi vọng và tất cả những gì tốt đẹp...trước khi nó nguội lạnh, tắt đi, biến mất. Để có dịp, tôi lại nhen nhóm thắp lên ánh lửa...

(Sự bình yên trong tâm hồn, Cẩm Tiên biên soạn, NXB Văn hóa Thông tin, 2006)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Theo đoạn trích, người mẹ đã nhóm lửa như thế nào?

Câu 2. Phân tích tác dụng của biện pháp tu từ trong câu văn: “Trong cuộc đời, có lúc con chỉ có một hòn than nhỏ và ngọn lửa mỏng cuối cùng”

Câu 3. Lời nói của nhân vật tôi: “Tôi sẽ giữ một hòn than nhỏ, ngọn lửa mỏng cho tình yêu thương, hi vọng và tất cả những gì tốt đẹp...trước khi nó nguội lạnh, tắt đi, biến mất. Để có dịp, tôi lại nhen nhóm thắp lên ánh lửa...” có ý nghĩa gì?

Câu 4. Thông điệp nào có ý nghĩa sâu sắc nhất với em? Vì sao?

PHẦN II. VIẾT (16,0 điểm)

Câu 1 (6,0 điểm)

Trong vòng chung kết Cuộc thi hùng biện tiếng Anh dành cho học sinh THPT chuyên năm 2021 (*Speak to Lead 2021*) do Đại sứ quán Hoa Kỳ, Đại học Hà Nội và hệ thống giáo dục HOCMAI đồng tổ chức với chủ đề: *Vai trò của giáo dục trong việc thúc đẩy trao quyền cho thanh niên*, đội giành giải quán quân (Trường THPT Chuyên Lê Quý Đôn - tỉnh Quảng Trị) đã bày tỏ quan điểm: *Hãy trao quyền cho người trẻ để họ xây dựng tuổi trẻ của mình cho tương lai*.

Với tư cách một người trẻ trong cuộc sống hiện đại ngày nay, em hãy viết một bài văn khoảng 400 chữ trình bày suy nghĩ của em về vấn đề trên.

Câu 2 (10,0 điểm)

Bàn về tác phẩm văn học, có ý kiến cho rằng:

“Như một quả lắc dao động đều giữa tác giả và độc giả, tác phẩm nghệ thuật dần hình thành những chân giá trị của nó ngay trong rung động của đời”. (I.Lalich).

Em hiểu ý kiến trên như thế nào? Bằng trải nghiệm văn học hãy làm sáng tỏ ý kiến trên qua một số tác phẩm văn học.

-----Hết-----

Họ và tên thí sinh.....SBD.....

Cán bộ coi thi không cần giải thích gì thêm.

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

TAM NÔNG

HƯỚNG DẪN CHẤM

ĐỀ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI LỚP 9 CẤP XÃ

NĂM HỌC 2025-2026

Môn thi: Ngữ Văn

A. YÊU CẦU CHUNG

- Giám khảo cần nắm được nội dung trình bày trong bài làm của thí sinh để đánh giá chính xác, tránh đếm ý cho điểm. Vận dụng linh hoạt hướng dẫn chấm, khuyến khích những bài viết có cảm xúc, sáng tạo.

- Thí sinh có thể làm bài theo nhiều cách nhưng phải có lí lẽ, căn cứ xác đáng.

- Điểm toàn bài thi cho lẻ đến 0,25 điểm.

B. YÊU CẦU CỤ THỂ

PHẦN I. ĐỌC HIỂU (4 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1	Theo đoạn trích, người mẹ đã nhóm lửa như sau: <i>mẹ bới tro lạnh, chỉ còn một cục than nhỏ xíu có lửa. Mẹ nhanh chóng gom một ít rác khô, kẹp cục than vào giữa. Mẹ thổi nhẹ cục than từ</i>	0,5

	<i>từ sáng đều.</i>	
Câu 2	<p>Biện pháp tu từ: Ẩn dụ “<i>hòn than nhỏ, ngọn lửa mỏng</i>” cho những điều quý báu nhưng mỏng manh trong cuộc sống như: niềm tin, hi vọng, tình yêu thương...</p> <p><i>Tác dụng:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Tăng sức gợi hình, gợi cảm, tính hình tượng cho bài văn. + Tác giả thể hiện thái độ trân trọng những giá trị tốt đẹp của cuộc đời. + Qua câu chuyện về bài học của người mẹ, muốn nhắn gửi dù trong hoàn cảnh khó khăn, thử thách cần biết giữ gìn và bảo vệ những điều quý giá trong cuộc sống và điều tốt đẹp còn lại trong mình. 	<p>0,25</p> <p>0,75</p>
Câu 3	<p><i>Ý nghĩa:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Thể hiện mong muốn giữ ngọn lửa mỏng manh nhưng ấm áp tình yêu thương, niềm tin, những điều tốt đẹp trước khi nó lui tắt. + Thể hiện sự trân trọng tinh thần lạc quan, yêu đời, trân quý những giá trị tốt đẹp. + Duy trì ngọn lửa trong tâm hồn mỗi người để lan tỏa thành những điều lớn lao, có ý nghĩa. + Thể hiện thái độ sống tích cực, có trách nhiệm 	1,0
Câu 4	<p>Học sinh nêu ra thông điệp sâu sắc nhất và lí giải phù hợp</p> <p><i>Gợi ý:</i></p> <p><i>Nêu thông điệp: VD: hãy biết giữ lấy những giá trị tinh thần nhỏ bé - tình yêu, hy vọng, vì chúng là nguồn sống thực sự.</i></p> <p>...</p> <p><i>Lí giải:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Cuộc sống luôn có những khó khăn, thử thách khiến con người rơi vào trạng thái chán nản, tuyệt vọng. Những lúc như vậy hãy giữ ngọn lửa yêu thương để sống trọn vẹn và ý nghĩa hơn. + Luôn giữ ngọn lửa của niềm tin, hi vọng, tình yêu thương, nhiệt huyết trong trái tim của mình. <p>...</p>	<p>0,5</p> <p>1,0</p>

PHẦN II: VIẾT (16,0 ĐIỂM)

Câu 1 (6,0 điểm)

I. Yêu cầu về kĩ năng:

Biết cách làm bài văn nghị luận xã hội; kết cấu chặt chẽ, diễn đạt lưu loát; không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp.

II. Yêu cầu về kiến thức:

Thí sinh có thể đưa ra những ý kiến, trình bày theo nhiều cách khác nhau, nhưng cần chính xác, hợp lí, rõ ràng, thuyết phục... và nêu được các ý cơ bản sau:

Ý	Nội dung	Điểm
1	Giải thích	1,0
	<p>- <i>Trao quyền cho người trẻ</i> là sự chuyển giao trách nhiệm cho những người trẻ tuổi để họ có thể đưa ra quyết định và chủ động hơn trong cuộc sống của mình.</p> <p>- <i>Xây dựng tuổi trẻ của mình cho tương lai</i> là việc định hướng, thực hiện những mục tiêu đặt ra cho tuổi trẻ của mỗi người để góp phần làm nên tương lai (tốt đẹp) của bản thân cũng như của cộng đồng, xã hội.</p> <p>=> Quan điểm nhấn mạnh vào việc đặt niềm tin vào người trẻ, cho người trẻ được chủ động quyết định trong cuộc sống của họ, cũng như thể hiện sự tự tin và mong muốn được trao quyền tự quyết của người trẻ.</p>	
2	Bàn luận	3,0
	<p>* Tán thành việc trao quyền tự quyết cho người trẻ: Quan điểm tích cực, vì:</p> <p>- Chuyển giao trách nhiệm cho người trẻ, đặt niềm tin vào người trẻ là một niềm tin có cơ sở vì:</p> <p>+ Tuổi trẻ là tuổi sung sức nhất về sức khỏe thể chất, người trẻ có thể làm được những công việc đòi hỏi sức lực, sức mạnh lớn nhất, mà ở những lứa tuổi khác không thể làm được.</p> <p>+ Tuổi trẻ cũng là tuổi đã hình thành và tương đối hoàn thiện về phẩm chất, năng lực ở các phương diện (trí tuệ, tâm hồn, nhân cách...): giàu nhiệt huyết, năng lượng; tình cảm, cảm xúc mãnh liệt; có khát vọng vươn lên; nhạy bén, năng lực sáng tạo dồi dào, nhiều ý tưởng - hành động táo bạo...</p> <p>+ Nhiều người trẻ tự tin vào bản thân, khao khát được thể hiện, khẳng định mình, mong muốn được đặt niềm tin và sẵn sàng tự quyết khi được trao quyền.</p>	

	<p>- Trao quyền cho người trẻ cũng có nghĩa là trang bị cho họ những năng lực, kỹ năng và cơ hội để tự làm chủ cuộc đời. Khi được giáo dục đúng, người trẻ sở hữu tư duy phản biện, năng lực giải quyết vấn đề, khả năng giao tiếp và tinh thần trách nhiệm, từ đó tự tin đưa ra quyết định cho tương lai. -> Nên trao quyền tự quyết cho người trẻ.</p> <p>- Với những lợi thế ấy, khi được trao quyền tự quyết, người trẻ có thể xây dựng cho mình một tuổi trẻ có ý nghĩa, có thể đóng góp, cống hiến nhiều cho đất nước, thậm chí làm nên những thành tựu lớn lao, vĩ đại.</p> <p><i>(Học sinh lấy dẫn chứng phù hợp để làm sáng tỏ)</i></p> <p>* Không tán thành việc trao quyền tự quyết cho người trẻ, vì:</p> <p>- Tuổi trẻ/người trẻ có những hạn chế tất yếu do lứa tuổi: xóc nổi, bồng bột, thiếu kinh nghiệm, bản lĩnh chưa vững vàng, ý chí quyết tâm chưa cao, dễ lung lay, do dự, thay đổi...</p> <p>- Nhiều người trẻ do được bao bọc, nuông chiều, được sống trong điều kiện đủ đầy, nên ngại khó, ngại khổ, không dám tự quyết, thậm chí không muốn - không cần quyền tự quyết với ngay cả cuộc sống của chính mình khi đã ở tuổi lẽ ra phải trưởng thành.</p> <p><i>(Thí sinh phân tích dẫn chứng minh họa)</i></p> <p><u>Lưu ý chung:</u> Khuyến khích học sinh trình bày những trải nghiệm của bản thân, đặc biệt là những trải nghiệm đem đến bài học bổ ích cho người trẻ nói chung.</p>	
3	<i>Đánh giá mở rộng vấn đề</i>	<i>1,0</i>
	<p>+ Phê phán những người không có ý chí vươn lên, dễ dàng thỏa mãn với cuộc sống người khác đem lại, chỉ biết dựa dẫm và không biết xây dựng cho tương lai của mình.</p> <p>+ Giáo dục nếu sai hướng cũng có thể áp đặt, không trao quyền thật sự</p>	
4	<i>Bài học nhận thức và hành động</i>	<i>1,0</i>
	<p>- HS rút ra những bài học nhận thức và hành động đúng đắn, sâu sắc, nhân văn, phù hợp với những chuẩn mực đạo đức xã hội.</p> <p>- Với thế hệ đi trước: Đặt niềm tin vào người trẻ, trao quyền cho họ, đồng thời đồng hành, tư vấn, hỗ trợ người trẻ khi cần thiết.</p> <p>- Với người trẻ: Nên mạnh dạn đề xuất, nhận quyền tự quyết để xây dựng tuổi trẻ cho tương lai. Dấn thân vào thử thách, dám tự quyết ngay cả trong những tình huống cam go, song cũng cần suy xét, cân trọng. Luôn tôi luyện bản lĩnh, bồi đắp trí tuệ, nâng cao năng lực, rèn luyện phẩm chất để thực hiện tốt quyền được trao.</p>	

Câu 2 (10,0 điểm)**I. Yêu cầu về kĩ năng**

- Học sinh biết cách làm bài nghị luận văn học: Hiểu và giải quyết một vấn đề lí luận về tiếp nhận văn học ; chứng minh bằng vốn hiểu biết về văn học của cá nhân người viết.

- Bài viết có bố cục rõ ràng, hệ thống luận điểm, luận cứ thuyết phục.

- Không mắc lỗi chính tả, dùng từ, viết câu. Hành văn trôi chảy, linh hoạt, có chất văn chương.

- Trình bày sạch sẽ, khoa học, sáng tạo.

II. Yêu cầu về kiến thức

Thí sinh có thể làm bài theo nhiều cách khác nhau, song cần đảm bảo những nội dung cơ bản sau:

Ý	Nội dung	Điểm
1	<i>Giải thích nhận định:</i>	<i>1,5đ</i>
	<p><i>1. Giải thích ý kiến</i></p> <p>- <i>Quả lắc dao động đều:</i> Sự kết nối chặt chẽ giữa tác giả và độc giả thông qua tác phẩm nghệ thuật.</p> <p>- <i>Tác phẩm nghệ thuật dần hình thành những chân giá trị của nó ngay trong rung động của đời:</i> Những ý nghĩa, tác động tích cực của nghệ thuật sẽ biểu hiện trong quá trình tiếp nhận của độc giả.</p> <p>Ý nghĩa: Ý kiến đã khẳng định ý nghĩa, vai trò đặc biệt của quá trình tiếp nhận đối với sức sống của tác phẩm văn học trong đời sống. Bởi lẽ, tiếp nhận văn học là hoạt động tích cực để người đọc khám phá, chiếm lĩnh các giá trị của tác phẩm nhằm biến văn bản khô khan thành thế giới nghệ thuật sống động theo tâm trí mình.</p>	
2	<i>Bàn luận:</i>	<i>1,5đ</i>
	<p>- Quá trình tiếp nhận là một chặng đường quan trọng trong đời sống văn học.</p> <p>- <i>Vì sao quá trình tiếp nhận có thể giúp tác phẩm bộc lộ “chân giá trị”:</i></p> <p>+ Tác phẩm văn học là một công trình nghệ thuật bằng ngôn từ, là nghệ thuật nhận thức, phát hiện, những tư tưởng, quan niệm của nhà văn.</p> <p>+ Tác phẩm văn học là đứa con tinh thần của nhà văn, là sự kết tinh quá trình tư duy của người cầm bút. Là kết quả của quá trình do người đọc thực hiện để tự mình chiếm lĩnh ý nghĩa, quan niệm</p>	

	<p>nhân sinh cũng như vẻ đẹp của văn bản.</p> <p>=> Tiếp nhận là giai đoạn cuối cùng của quá trình sáng tác. Là con đường để độc giả sống trọn vẹn với văn học, hiện thực hóa những giá trị tiềm tàng của văn học trong cuộc đời.</p> <p>- <i>Mối quan hệ giữa sự sáng tạo của tác giả và sự tiếp nhận của độc giả biểu hiện:</i></p> <p>Người đọc chính là người hoàn thiện ý nghĩa của tác phẩm, đóng vai trò quan trọng trong quá trình tiếp nhận. Mang đến sự hoàn thiện chân giá trị:</p> <p>+ Nội dung: Những khám phá mới mẻ về đời sống sẽ khơi dậy quá trình tiếp nhận, nhận thức, chiêm nghiệm đời sống.</p> <p>+ Nghệ thuật: Tính hàm súc, sự mơ hồ, lạ hóa của hình tượng, ngôn từ... kích thích quá trình đồng sáng tạo của độc giả</p>	
3,	<i>Phân tích, chứng minh</i>	<i>5,0đ</i>
	<p><i>Bảng trải nghiệm văn học của mình, học sinh làm rõ trọng tâm của đề:</i></p> <p>- HS lựa chọn các TPVH tiêu biểu làm minh chứng. Tác phẩm phong phú trên nhiều phạm vi và có sự phân tích hợp lý làm nổi bật phương diện về các vấn đề: Mối quan hệ giữa người tác giả và độc giả; tác phẩm văn học hình thành chân giá trị (giá trị nội dung và nghệ thuật).</p>	
4	<i>Mở rộng, liên hệ</i>	<i>1,0 đ</i>
	<p>- Chỉ có những tác phẩm chân chính, chứa đựng giá trị thẩm mỹ mới khơi dậy khả năng tiếp nhận tích cực, đúng nghĩa.</p> <p>- Điều này đòi hỏi nhà văn phải trau dồi năng lực và nỗ lực sáng tạo.</p> <p>- Người đọc cần trân trọng mọi sáng tạo, nâng cao tâm đón đợi để đồng hành cùng nhà văn.</p>	
5	<i>Đánh giá</i>	<i>1,0đ</i>
	<p>Ý kiến đã khẳng định về tiếp nhận văn học, mối quan hệ giữa tác giả và độc giả. Vai trò của tiếp nhận văn học đối với tác phẩm văn học.</p> <p>- Bài học:</p> <p>+ Với người nghệ sĩ: Cần trau dồi vốn sống, vốn hiểu biết, phải có tâm hồn nhạy cảm tinh tế; cảm xúc khi sáng tác nên các tác phẩm nghệ thuật phải là cảm xúc thật không vay mượn, không ép buộc.</p>	

	+ Đối với người đọc: Cần phải mở rộng lòng mình đón nhận, trau dồi năng lực cảm thụ TPVH để khám phá hết vẻ đẹp của tác phẩm, hiểu được tình cảm tác giả gửi gắm; đồng thời có thể mở rộng sáng tạo thêm để tác phẩm trở nên kì diệu hấp dẫn hơn.	
--	---	--

-----HẾT-----